

## CHẤT LƯỢNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ THÀNH PHỐ YÊN BÁI: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Trần Xuân Thủy<sup>1</sup>, Nguyễn Thanh Tú<sup>2</sup>,  
Nguyễn Ngọc Lý<sup>3</sup>

### Tóm tắt

Chất lượng tăng trưởng kinh tế thể hiện khả năng khai thác, sử dụng nguồn lực và duy trì sự phát triển kinh tế bền vững. Thành phố Yên Bái là trung tâm kinh tế, là “đầu tàu” phát triển kinh tế của tỉnh Yên Bái. Thời gian qua, thành phố Yên Bái đã không ngừng nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế của mình. Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng kinh tế của thành phố vẫn còn một số hạn chế nhất định cần được cải thiện và nâng cao nhằm giúp kinh tế thành phố tăng trưởng và phát triển thật sự vững chắc. Bài báo chỉ ra thực trạng chất lượng tăng trưởng kinh tế của thành phố Yên Bái và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Tăng trưởng kinh tế, chất lượng tăng trưởng kinh tế, thành phố Yên Bái.

### THE QUALITY OF ECONOMIC GROWTH IN YEN BAI CITY

#### Abstract

The quality of economic growth demonstrates the ability to exploit, utilize resources and maintain economic development sustainably. Yen Bai city is the economic center of Yen Bai province and major driver of economic growth of the province. In the past years, Yen Bai city has constantly improved the quality of its economic growth. However, the quality of economic growth of the city still has certain limitations that need to be improved for a sustainable growth and development of the city's economy. This article shows the quality of economic growth in Yen Bai city and proposes some solutions to improve the quality of economic growth in the coming years.

**Keywords:** Economic growth, the quality of economic growth, Yen Bai city.

#### 1. Đặt vấn đề

Giai đoạn 2014 – 2016, nền kinh tế Việt Nam nói chung, tỉnh Yên Bái nói riêng đã đạt được tốc độ tăng trưởng khá, nền kinh tế đang chuyển từ tăng trưởng theo chiều rộng sang tăng trưởng theo chiều sâu với việc đẩy nhanh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất lao động, hạn chế khai thác tài nguyên thiên nhiên... Tuy nhiên chất lượng tăng trưởng kinh tế vẫn còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tốc độ tăng trưởng kinh tế. Thành phố Yên Bái là trung tâm kinh tế, chính trị của tỉnh Yên Bái, có nhiều thuận lợi về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, dân cư – lao động. Với định hướng phát triển kinh tế phù hợp, trong những năm qua kinh tế thành phố Yên Bái có những bước phát triển khá tích cực, tốc độ tăng trưởng GTSX trung bình giai đoạn 2014 – 2016 đạt 16,59%/năm, GTSX toàn thành phố năm 2016 đạt 13.858 tỉ đồng (chiếm 32,8% GTSX toàn tỉnh). Cơ cấu nền kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng CNH – HĐH với xu hướng tăng tỉ trọng ngành công nghiệp – xây dựng và ngành dịch vụ, giảm tỉ trọng của ngành nông – lâm – thủy sản. Tuy nhiên, thực trạng phát triển kinh tế xã hội của thành phố Yên Bái trong những năm qua cho thấy tăng trưởng kinh tế chủ yếu theo chiều rộng, ở mức khá nhưng chưa thật vững chắc, chưa đóng góp được nhiều cho việc cải thiện an sinh xã hội của địa phương

(UBND thành phố Yên Bái, 2016). Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu thực trạng chất lượng tăng trưởng kinh tế và đưa ra một số giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế thành phố Yên Bái là rất cần thiết và có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của thành phố.

Có rất nhiều quan điểm khác nhau về tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, có thể hiểu bản chất của tăng trưởng là phản ánh sự thay đổi về lượng của nền kinh tế.

Hai khía cạnh của chất lượng tăng trưởng là: (1) tốc độ tăng trưởng cao cần được duy trì trong dài hạn và (2) tăng trưởng cần phải đóng góp trực tiếp vào cải thiện một cách bền vững phúc lợi xã hội, cụ thể là phân phối thành quả của phát triển và xoá đói giảm nghèo (Vinod et al, 2000).

Các chỉ tiêu được sử dụng để đánh giá chất lượng tăng trưởng kinh tế gồm:

- Các chỉ tiêu phản ánh chất lượng tăng trưởng về mặt kinh tế: GDP, tốc độ tăng trưởng GDP, cơ cấu kinh tế trong GDP, thu nhập bình quân đầu người,...

- Các chỉ tiêu đo lường hiệu quả sử dụng các nguồn lực cơ bản: ICOR, năng suất lao động xã hội, TFP, HDI, hệ số GINI

- Nhóm các chỉ tiêu đo lường năng lực cạnh tranh và cải cách thủ tục hành chính: Thể chế; Cơ sở hạ tầng; Môi trường kinh tế vĩ mô; Sức khỏe và giáo dục tiểu học; Giáo dục đại học, cao đẳng.

- Hệ thống chỉ tiêu đo lường tiến bộ và công bằng xã hội: Lao động và thất nghiệp, số lao động được tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo, những tiến bộ về phúc lợi xã hội...

- Chỉ tiêu đo lường chất lượng môi trường.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp thống kê mô tả

Sử dụng hệ thống các chỉ tiêu thống kê để phân tích biến động và xu hướng biến động, sự thay đổi của các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô liên quan đến tăng trưởng kinh tế như: GDP, kim ngạch xuất nhập khẩu, đầu tư phát triển, thu chi ngân sách... Các số liệu sử dụng trong phân tích được tổng hợp từ niên giám thống kê, báo cáo KTXH hàng năm của thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Phương pháp thống kê so sánh

Dùng để so sánh các chỉ tiêu phản ảnh tăng trưởng và chất lượng tăng trưởng qua các giai đoạn, các năm, so sánh thực tế với kế hoạch.

## 3. Kết quả nghiên cứu

### 3.1 Chất lượng tăng trưởng về mặt kinh tế tại thành phố Yên Bái

*Tăng trưởng kinh tế* Trong giai đoạn 2014 – 2016 mặc dù tỉnh Yên Bái nói chung, thành phố Yên Bái nói riêng liên tiếp chịu ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh cùng với sự thay đổi các chính sách kinh tế của nhà nước, đặc biệt là chính sách thuế,... nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế của thành phố Yên Bái vẫn đạt mức khá, bình quân giai đoạn này là 16,59% (cao gấp 1,42 lần của tỉnh Yên Bái), trong đó nông lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 11,52%, công nghiệp – xây dựng tăng bình quân 15,69% và dịch vụ tăng bình quân 18,54% (UBND thành phố Yên Bái, 2016). Nếu xét theo khu vực kinh tế có thể thấy tốc độ tăng của các khu vực kinh tế của thành phố không đều trong giai đoạn 2014 – 2016, cụ thể:

**Bảng 1:** Các chỉ tiêu kinh tế thành phố Yên Bái giai đoạn 2014 – 2016

Chỉ tiêu	2014		2015		2016		Bình quân	
	Giá trị (tỷ đồng)	Tốc độ tăng (%)	Giá trị (tỷ đồng)	Tốc độ tăng (%)	Giá trị (tỷ đồng)	Tốc độ tăng (%)	Giá trị (tỷ đồng)	Tốc độ tăng (%)
<b>1. Tổng GTSX</b>	10.329,22	18,07	12.201,6	18,12	13.858,02	13,57	12.129,61	16,59
Nông lâm nghiệp, thủy sản	515,821	9,31	536,29	3,96	650,49	21,29	567,5337	11,52
Công nghiệp – Xây dựng	4.833,32	16,46	6.151,97	27,28	6.357,53	3,34	5780,94	15,69
Thương mại, dịch vụ	4.980,08	20,68	5.513,34	10,7	6.850	24,24	5781,14	18,54
<b>2. Thu chi NSNN</b>								
Tổng thu NSNN	582.071	9,27	581.025	(0,18)	660.282	13,64	607.793	7,58
Tổng chi NSNN	431.267	(2,5)	470.340	9,06	475.025	1,00	458.877	2,52
<b>3. Kim ngạch NXK</b>								
	34,81	21,97	29,58	(15,42)	49,17	66,23	37,85	24,39

Nguồn: Báo cáo tình hình KTXH thành phố Yên Bái giai đoạn 2014 – 2016

*Chuyển dịch cơ cấu kinh tế:* Giai đoạn 2014 – 2016, cơ cấu ngành kinh tế của thành phố Yên Bái chuyển dịch theo hướng tích cực theo đúng hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Năm 2016, tỷ trọng ngành công nghiệp giảm từ 46,79% năm 2014 xuống còn 45,87% năm 2016, tỷ trọng ngành thương mại dịch vụ tăng từ 48,21% năm 2014 lên 49,43% năm 2016; tỷ trọng ngành nông lâm nghiệp, thủy sản có mức giảm nhẹ từ 4,99% năm 2014 xuống 4,69% năm 2016.

*Hoạt động xuất nhập khẩu:* Nhằm khuyến khích, hỗ trợ đẩy mạnh xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu, hoạt động xúc tiến mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm nhất là nông sản, lâm sản rất được

thành phố quan tâm. Giá trị kim ngạch XNK bình quân giai đoạn 2014 – 2016 là 37,85 triệu USD, giá trị xuất khẩu bình quân đạt 23,02 triệu USD. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của thành phố là chủ yếu là bột đá CaCO<sub>3</sub>, hàng hóa nhập khẩu chủ yếu là phân bón, giống phục vụ sản xuất nông nghiệp

*Hoạt động thu chi ngân sách:* Đối với hoạt động thu chi NSNN trên địa bàn, nhờ phát huy nội lực của các thành phần kinh tế, tăng cường đầu tư phát triển thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn liên tục tăng, mức thu bình quân giai đoạn 2014 - 2016 đạt 607.793 triệu đồng. Tổng chi NSNN trên địa bàn hàng năm cũng tăng, mức chi NSNN bình quân giai đoạn 2014 - 2016 là

458.877 triệu đồng. Thời gian qua, do thành phố động viên mức thu tốt cùng với việc tiết kiệm trong chi tiêu, do đó chênh lệch thu chi của thành phố Yên Bái luôn ở số dương (UBND thành phố Yên Bái, 2016).

### 3.2 Chất lượng tăng trưởng thông qua hiệu quả sử dụng các nguồn lực cơ bản

**Bảng 2: Hệ số ICOR thành phố Yên Bái giai đoạn 2014 – 2016**

Địa phương	2014	2015	2016	Bình quân
Thành phố Yên Bái	3,44	4,16	3,75	3,78
Tỉnh Yên Bái	6,63	4,13	5,51	5,42

#### - Năng suất lao động xã hội

Năng suất lao động xã hội là chỉ tiêu phản ánh hiệu suất làm việc của lao động, thường đo bằng tổng sản phẩm trong nước tính bình quân một lao động trong thời kỳ tham chiếu, thường là một năm dương lịch. Năng suất lao động xã hội của thành phố Yên Bái ở mức khá cao và tăng dần qua các năm, năm 2014 chỉ đạt 78,9 triệu đồng/lao động nhưng năm 2016 đạt 97,91 triệu đồng/lao động (tăng gấp 1,24 lần), bình quân cả giai đoạn 2014 – 2016 đạt 83,9 triệu đồng/lao động.

#### - Năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP)

Đóng góp vào tốc độ tăng trưởng của thành phố thời gian qua vẫn chủ yếu dựa vào nguồn lực tài sản và lao động, hàm lượng khoa học kỹ thuật, quản lý còn rất hạn chế.

Năm 2016, mức độ đóng góp của tài sản và lao động vào tăng trưởng GRDP là 79,34%, mức độ đóng góp của các yếu tố tổng hợp TFP chỉ là 20,66%. Tuy nhiên, mức độ đóng góp của các yếu tố tổng hợp cao nhất là năm 2014 với tỷ lệ đóng góp đạt 47,79%, sau đó giảm dần đến nay. Bình quân giai đoạn 2014 – 2016 thì tỷ lệ đóng góp của các yếu tố tổng hợp là 29,71%, còn 70,29% đóng góp từ tài sản và lao động.

#### - Sự bất bình đẳng trong phân phối thu nhập của dân cư

Để đánh giá sự bất bình đẳng trong phân phối thu nhập của dân cư, người ta sử dụng chỉ tiêu GINI. Từ kết quả nghiên cứu cho thấy hệ số GINI của thành phố Yên Bái có xu hướng giảm dần trong giai đoạn 2014 – 2016, từ 0,41732 năm 2014 xuống 0,41508 năm 2016. Điều này cho thấy thành phố Yên Bái đang có sự bất bình đẳng hơn trong phân phối thu nhập giữa các tầng lớp dân cư.

#### - Chỉ số phát triển con người (HDI)

HDI là thước đo tổng hợp về sự phát triển kinh tế xã hội của một quốc gia hay vùng lãnh thổ trên các phương diện thu nhập, tri thức và sức khỏe. Kết quả tính toán cho thấy chỉ số HDI

#### - Hệ số sử dụng vốn ICOR

Từ kết quả nghiên cứu cho thấy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của thành phố Yên Bái giai đoạn 2014 – 2016 ở mức khá cao, bình quân cả giai đoạn là 3,78. Chỉ tiêu này cho thấy việc sử dụng vốn đầu tư của thành phố Yên Bái hiệu quả hơn của tỉnh Yên Bái.

*Nguồn: Tính toán của tác giả*

thành phố Yên Bái giai đoạn 2014 – 2016 có xu hướng tăng dần và dao động trong khoảng từ 0,74 đến 0,75, trong đó cao nhất là năm 2015 có HDI là 0,75. Kết quả này cho thấy chỉ số phát triển con người của thành phố Yên Bái ở mức cao.

#### - Thu nhập bình quân đầu người

Trong những năm qua, kinh tế thành phố Yên Bái liên tục duy trì mức tăng trưởng cao, do đó thu nhập bình quân của người dân cũng ngày được nâng lên. Cụ thể, thu nhập bình quân của người dân thành phố Yên Bái tăng từ 3.100,9 nghìn đồng năm 2014 lên 3.689,5 nghìn đồng năm 2016. Tuy nhiên, sự chênh lệch về thu nhập giữa thành thị và nông thôn và chênh lệch giữa các nhóm thu nhập đang có xu hướng tăng lên.

### 3.3 Chất lượng tăng trưởng thông qua tiến bộ và công bằng xã hội

#### - Lao động và thất nghiệp

Lực lượng lao động trong độ tuổi của thành phố Yên Bái liên tục tăng trong giai đoạn 2014 – 2016, điều này có đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng trưởng kinh tế của thành phố. Năm 2016, thành phố có 65.349 người trong độ tuổi lao động (chiếm 64,66% dân số), so với năm 2015 số người trong độ tuổi lao động tăng 1.782 người. Trong tổng số lao động của thành phố thì lao động thành thị vẫn chiếm tỷ trọng lớn, năm 2016 lao động thành thị chiếm 76,11%. Như vậy, có thể thấy lực lượng lao động của thành phố Yên Bái khá dồi dào.

#### - Số lao động được tạo việc làm

Lao động và việc làm là vấn đề được thành phố Yên Bái đặc biệt quan tâm, chú trọng tạo việc làm tại địa phương kết hợp cung ứng lao động ngoại tỉnh, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động, trong giai đoạn 2014 – 2016 đã giải quyết việc làm và ổn định việc làm cho 9.226 lao động, bình quân hàng năm giải quyết việc làm mới cho trên 3.075 lao động. Trong điều kiện sự phát triển KTXH của thành phố còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ thất nghiệp vẫn còn cao thì việc giải quyết được việc làm cho người lao động thời gian là rất tích cực.

*- Xóa đói giảm nghèo*

Công tác xóa đói giảm nghèo của thành phố Yên Bái thời gian qua được các cấp chính quyền thành phố đặc biệt quan tâm. Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp, công tác xóa đói giảm nghèo của thành phố thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực cả về số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và hộ tái nghèo.

Số hộ nghèo giai đoạn 2014 – 2015 giảm rõ rệt với tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2,53% năm 2014 xuống còn 1,74% năm 2015. Tuy nhiên năm 2016 số hộ nghèo được xác định theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2016 – 2020 nên tỷ lệ hộ nghèo của thành phố lại tăng lên 4,17%. Điều này làm cho tỷ lệ hộ nghèo bình quân giai đoạn 2014 – 2016 là 2,82%. Kết quả trên có được là minh chứng cho chất lượng tăng trưởng kinh tế của thành phố thời gian qua.

*- Những tiến bộ về phúc lợi xã hội*

Về giáo dục, hệ thống mạng lưới trường, lớp được củng cố và hoàn thiện, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Đến nay, trên địa bàn thành phố có tất cả 49 trường học, trong đó có 29 trường đạt chuẩn Quốc gia. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Số CBQL, giáo viên, nhân viên MN, TH, THCS đạt chuẩn về trình độ đào tạo trở lên là 100%.

Về y tế, thời gian qua các chương trình y tế được thành phố triển khai, đạt kết quả tốt, không để xảy ra dịch bệnh lớn. Chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng lên (UBND thành phố Yên Bái, 2016).

**3.4. Chất lượng tăng trưởng thông qua năng lực cạnh tranh và cải cách thủ tục hành chính**

*- Công tác nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2016*

Theo kết quả đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, thị xã, thành phố năm 2016 của tỉnh Yên Bái thì thành phố Yên Bái chỉ đạt 68,10 điểm, xếp thứ 5 trong tổng số 9 đơn vị cấp huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Yên Bái. Đây là kết quả khá thấp đối với vị trí trung tâm kinh tế, chính trị tỉnh Yên Bái như thành phố Yên Bái.

*- Công tác cải cách hành chính*

Việc đánh giá thực hiện cải cách thủ tục hành chính được thực hiện thông qua kiểm tra tài liệu kiểm chứng và điều tra xã hội học với điểm tối đa tài liệu kiểm chứng: 61/100, điểm tối đa điều tra xã hội học: 39/100. Theo kết quả đánh giá thì UBND thành phố Yên Bái chỉ đạt 68,19 điểm qua đó chỉ xếp thứ 6 trong số 9 đơn vị hành chính của tỉnh Yên Bái (UBND thành phố Yên Bái, 2016).

**3.5. Chất lượng tăng trưởng thông qua chất lượng môi trường**

Trong thời gian qua, thành phố Yên Bái thực hiện khá nhiều biện pháp để bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi và phòng chống thiên tai như: Làm tốt công tác thu gom rác thải, vệ sinh môi trường; đánh giá và quản lý các dự án phát triển công nghiệp trên địa bàn; tăng cường phòng chống bão lũ, cứu nạn,...

Tuy nhiên, theo Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2016 chất lượng môi trường nước trên địa bàn thành phố đã bị ô nhiễm nhẹ, nước thải của thành phố trong những năm qua chưa được xử lý do thành phố chưa có hệ thống thu gom xử lý nước thải. Nước thải mới chỉ được xử lý cục bộ bằng hệ thống bể tự hoại của các hộ gia đình, sau đó thải trực tiếp ra hệ thống thoát nước chung (UBND thành phố Yên Bái, 2016).

**4. Đánh giá chung về chất lượng tăng trưởng kinh tế thành phố Yên Bái**

Chất lượng tăng trưởng kinh tế thời gian qua của thành phố Yên Bái đạt được các kết quả gồm: Kinh tế thành phố giữ được tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế có chuyển biến tích cực theo hướng phát huy các lợi thế của thành phố; năng suất lao động xã hội đang có xu hướng tăng dần qua các năm, năng suất các yếu tố tổng hợp ở mức cao; sự bất bình đẳng trong phân phối thu nhập ngày càng được cải thiện; chỉ số phát triển con người duy trì ổn định ở mức cao; thu nhập bình quân đầu người có xu hướng tăng dần; số lao động được giải quyết việc làm ổn định hàng năm tăng dần, tỷ lệ thất nghiệp đang có xu hướng giảm dần, công tác xóa đói, giảm nghèo và thực hiện công bằng xã hội đạt được nhiều thành tựu tích cực; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thành phố được cải thiện và nâng lên; sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế đã được quan tâm đầu tư.

Bên cạnh những kết quả đạt được về nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, vẫn còn có những tồn tại, hạn chế như: tăng trưởng kinh tế khá nhưng chưa thực sự bền vững, sức cạnh tranh của nhiều sản phẩm hàng hóa còn thấp. phát triển các lĩnh vực xã hội, công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm hiệu quả chưa cao, công tác xã hội hoá giáo dục chưa tạo ra những nguồn lực tương xứng để thúc đẩy giáo dục - đào tạo phát triển; cơ sở hạ tầng tuy đã được quan tâm đầu tư, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, phát triển chưa đồng bộ; bảo vệ môi trường còn một số hạn chế, hạ tầng môi trường đô thị, khu công nghiệp phát triển còn chậm; năng lực cạnh tranh và cải cách thủ tục hành chính còn ở

mức thấp; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mới giai đoạn 2016 - 2020 vẫn còn ở mức cao, chênh lệch thu nhập giữa thành thị và nông thôn, đặc biệt giữa nhóm thu nhập cao nhất với nhóm thu nhập thấp nhất vẫn còn khá cao, chỉ số phát triển con người không đồng đều giữa các chỉ số tuổi thọ, giáo dục và thu nhập bình quân.

### 5. Một số giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế thành phố Yên Bái

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu ở trên, nhóm tác giả xin đề xuất một số giải pháp như sau:

- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng về mặt kinh tế: Thành phố Yên Bái cần thúc đẩy hơn nữa tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; tăng cường huy động vốn đầu tư theo hướng giảm tỷ trọng nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, tăng tỷ trọng vốn ngoài ngân sách Nhà nước, vốn doanh nghiệp, tư nhân và dân cư, Vốn tín dụng và liên doanh, liên kết với bên ngoài tỉnh (kể cả đầu tư nước ngoài); tăng cường quản lý thu chi ngân sách; phát huy tiềm năng thị trường.

- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng thông qua hiệu quả các nguồn lực cơ bản: tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ; phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.

- Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng thông qua tiến bộ và công bằng xã hội:

Tiếp tục đầu tư xây dựng nông thôn mới nhằm góp phần thay đổi về chất và diện mạo nông thôn thành phố; chú trọng công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, an sinh xã hội; phát triển và nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo; tăng cường công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- *Giải pháp cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh và chỉ số cải cách thủ tục hành chính:* Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính; Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của thành phố,...

### 6. Kết luận

Trong những năm qua thành phố Yên Bái đã duy trì được tăng trưởng kinh tế khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân thành phố được cải thiện và nâng lên,... Tuy nhiên tăng trưởng kinh tế của thành phố vẫn dựa vào chiều rộng là chủ yếu, các yếu tố chiều sâu chưa được chú ý khai thác và phát huy; tăng trưởng kinh tế khá nhưng chưa thực sự bền vững, sức cạnh tranh của nhiều sản phẩm hàng hóa còn thấp. Do vậy, những năm tới để nâng cao chất lượng tăng trưởng thành phố Yên Bái cần nghiên cứu và tìm ra các biện pháp mới để tăng trưởng, phát triển kinh tế theo chiều sâu.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chi cục Thống kê thành phố Yên Bái. (2016). *Niên giám thống kê 2016*.
- [2]. Trần Thọ Đạt. (2011). *Tổng quan về chất lượng tăng trưởng và đánh giá về chất lượng tăng trưởng kinh tế Việt Nam, Kỳ yếu hội thảo khoa học quốc tế “chất lượng tăng trưởng kinh tế Việt Nam: Giai đoạn 2001 - 2010 và định hướng tới năm 2020”*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.
- [3]. UBND thành phố Yên Bái. (2015). *Báo cáo tình hình KTXT giai đoạn 2011 – 2015 và Kế hoạch kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020*.
- [4]. UBND thành phố Yên Bái. (2016). *Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố Yên Bái, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016*.
- [5]. UBND thành phố Yên Bái. (2016). *Đề án phát triển thương mại, dịch vụ thành phố Yên Bái giai đoạn 2015 – 2020 và định hướng đến năm 2030*.
- [6]. UBND tỉnh Yên Bái. (2016). *Báo cáo tình hình KTXH giai đoạn 2011 – 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016*.
- [7]. UBND tỉnh Yên Bái. (2016). *Ban hành Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Yên Bái*, Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 03/6/2016 của UBND tỉnh Yên Bái.
- [8]. Vinod et al. (2000). *The Quality of Growth. Published for the World Bank*, Oxford University Press.

### Thông tin tác giả:

#### 1. Trần Xuân Thủy

-Đơn vị công tác: UBND thành phố Yên Bái

#### 2. Nguyễn Thanh Tú

-Đơn vị công tác: UBND thành phố Yên Bái

#### 3. Nguyễn Ngọc Lý

-Đơn vị công tác: Trường ĐH Kinh tế & QTKD

- Địa chỉ email: [ngoclycp@gmail.com](mailto:ngoclycp@gmail.com)

Ngày nhận bài: 25/12/2017

Ngày nhận bản sửa: 29/12/2017

Ngày duyệt đăng: 15/01/2018